

Số: 67/2023/QĐ-PT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 02 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH  
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI  
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

*Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:*

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Vũ Đức Toàn

**Các Thẩm phán:** Ông Phạm Công Mười

Ông Chung Văn Kết

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh  
tham gia phiên họp:** Bà Phạm Thị Út - Kiểm sát viên.

Tại quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 06/2022/QĐ-ST ngày 03 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An đã căn cứ vào các Điều 184, 185, 217, 218, 219, 235, khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự về việc “*Tranh chấp bồi thường thiệt hại về tài sản*” giữa:

**1. Nguyên đơn:** Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1958. Địa chỉ: Số 213, ấp 1, xã Q, huyện T, tỉnh Long An.

*Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn:* Ông Phạm Hoàng, sinh năm 1959. Địa chỉ: Ô3, khu A, thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Long An.

**2. Bị đơn:**

2.1. Sở Giao thông Vận tải Long An. Địa chỉ: Số 66 đường H, Phường 2, thành phố T, tỉnh Long An.

*Người đại diện theo pháp luật:* Ông Đặng Hoàng T – Giám đốc.

*Người đại diện theo ủy quyền:* Ông Nguyễn Văn Ph – Trưởng phòng Quản lý vận tải, phương tiện người lái.

2.2. Hợp tác xã dịch vụ vận tải thủy bộ V. Địa chỉ: Ấp R, thị trấn V, huyện V, tỉnh Long An.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thành M – Chủ tịch

Người đại diện theo ủy quyền:

- Ông Trần Văn Đ – Giám đốc HTX

- Ông H Công Nh – Phó giám đốc HTX

**3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

3.1. Ông Lê Long H, sinh năm 1958. Địa chỉ: Số 213, ấp 1, xã Q, huyện T, tỉnh Long An.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Phạm H, sinh năm 1959. Địa chỉ: Ô3, khu A, thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Long An.

3.2. Bà Nguyễn Thị Hồng H, sinh năm 1960;

3.3. Ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1959;

Cùng cư trú: Số nhà 4104S Nepal cir, thành phố Aurora; Bang Colorado, Hoa Kỳ.

3.4. Ông Nguyễn Minh Q, sinh năm 1983. Địa chỉ: Khu phố Tân Bình, thị trấn T, huyện T, tỉnh Long An.

Tại Quyết định kháng nghị số 25/QĐKN-VKS-DS ngày 10 tháng 3 năm 2022 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An kháng nghị toàn bộ quyết định đình chỉ giải quyết vụ án nêu trên, đề nghị Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm theo hướng hủy định sơ thẩm với lý do: Việc yêu cầu phục hồi tuyến khai thác cho xe khách 62M-1030 của mình bà Diệu đi kiện suốt thời gian dài từ năm 2015 là kiện về hành vi hành chính, đến ngày 05/4/2019 HTX V ban hành Quyết định số 02/QĐ-HTX về việc thu hồi Quyết định số 04/QĐ-HTX ngày 02/5/2015 (thu hồi Quyết định thu hồi phù hiệu tuyến cố định V – T và ngưng cấp lệnh vận chuyển cho xe khách 62M-1030) và sau khi có các văn bản Kết luận Thanh tra ngày 19/4/2019 bà Đ mới khởi kiện yêu cầu bồi thường thiệt hại theo đơn khởi kiện ghi ngày 04/02/2020 nên không xem đây là hết thời hiệu yêu cầu khởi kiện như HTX V đặt ra mà cần xác định thuộc trường hợp bắt đầu lại thời hiệu khởi kiện vụ án theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 157 Bộ luật dân sự 2015: Bên có nghĩa vụ đã thừa nhận một phần hoặc toàn bộ nghĩa vụ của mình đối với người khởi kiện.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định kháng nghị, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An, hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án số 06/2022/QĐST-DS ngày 03/3/2022 của

## **XÉT THẤY:**

### **[1] Về tố tụng:**

[1.1] Quyết định đình chỉ số 06/2022/QĐST-DS căn cứ vào khoản 2 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 để đình chỉ giải quyết vụ án. Khoản 2 Điều 273 quy định: “*Thời hạn kháng cáo đối với quyết định tạm đình chỉ, đình chỉ giải quyết vụ án của Tòa án cấp sơ thẩm là 07 ngày, kể từ ngày đương sự, cơ quan, tổ chức, cá nhân khởi kiện nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật này*”. Tuy nhiên, tại mục IV phần Quyết định của Quyết định đình chỉ 06/2022/QĐST-DS Tòa án cấp sơ thẩm quyết định: “*Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày tuyên quyết định này*” là không đúng quy định tại khoản 2 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, ảnh hưởng đến quyền kháng cáo của đương sự.

[1.2] Tại Đơn khởi kiện đề ngày 04/02/2020 của bà Đ (BL 09), bà Đ khởi kiện yêu cầu Tòa án: (1) Tuyên buộc Sở Giao thông Vận tải tỉnh Long An có trách nhiệm liên đới với Hợp tác xã Dịch vụ Vận tải thủy bộ V (sau đây gọi tắt là HTX V) bồi thường cho bà Đ số tiền 826.594.000 đồng; (2) Yêu cầu Sở Giao thông Vận tải Long An và HTX V bố trí cho xe khách 62M-1030 chạy lại tuyến T - V. Tòa án cấp sơ thẩm đã thụ lý hai yêu cầu này của bà Đ. Tuy nhiên, Quyết định đình chỉ số 06/2022/QĐST-DS với lý do yêu cầu bồi thường thiệt hại của bà Đ đã hết thời hạn khởi kiện mà không xem xét, giải quyết yêu cầu khởi kiện về việc “*yêu cầu Sở Giao thông Vận tải Long An và HTX V bố trí cho xe khách 62M-1030 chạy lại tuyến T - V*” là chưa giải quyết đầy đủ yêu cầu của đương sự.

### **[2] Về nội dung:**

Ngày 29/5/1995, Ủy ban nhân dân huyện V ban hành Quyết định số 172/QĐ.UB.95 về việc thành lập HTX vận tải thủy bộ V, theo đó HTX V là tổ chức kinh tế tập thể, được hình thành trên cơ sở tự nguyện hợp tác của các xã viên; có tư cách pháp nhân (BL 101).

Bà Nguyễn Thị Đ là thành viên HTX V, bà Đ là chủ sở hữu xe ô tô khách biển kiểm soát 62M-1030 hoạt động tuyến cố định Nhựt Tảo – V.

**Ngày 29/6/2012**, Sở Giao thông Vận tải Long An ban hành Công văn số 1469/SGTVT-VT chấp thuận ngừng hoạt động tuyến (đóng tuyến) vận tải hành khách cố định nội tỉnh bằng xe ô tô có nội dung đóng tuyến Nhựt Tảo – V và ngược lại với lý do đầu tuyến Nhựt Tảo không có bến xe khách được cơ quan có thẩm quyền nghiệm thu đưa vào khai thác (BL283).

**Ngày 13/12/2013**, HTX V ban hành Thông báo số 05/TB.HTX thông báo bổ sung xe vào tuyến vận tải hành khách cố định có nội dung bổ sung xe biển kiểm soát 62M-1030 thuộc sở hữu của bà Nguyễn Thị Đ hoạt động tuyến V – T (BL 379).

**Ngày 14/12/2012**, Sở Giao thông Vận tải Long An ban hành Công văn số 2999/SGTVT-VT gửi HTX V có nội dung cuộc họp ngày 14/11/2012 đã đi đến thống nhất, bổ sung phương tiện 62M-1030 tham gia khai thác tuyến T - V và ngược lại. Giao cho HTX V có trách nhiệm phân chia tài, chuyển giữa hai phương tiện 62M-0966 và 62M-1030 để đảm bảo lợi ích hài hòa giữa các xã viên, đồng thời báo cáo Sở Giao thông Vận tải Long An trước ngày 01/12/2012 (BL 229).

**Ngày 19/12/2013**, Sở Giao thông vận tải tỉnh Long An ban hành Thông báo số 203/TB-SGTVT thông báo về việc bố trí xe 62M-1030 bổ sung hoạt động trên tuyến vận tải khách V – T (BL 350).

**Ngày 20/3/2015**, HTX V có Tờ trình số 21/TTr.HTX gửi Sở Giao thông Vận tải Long An và Trung tâm điều hành Vận tải Long An về việc thu hồi phù hiệu tuyến cố định V – T đã cấp cho xe 62M-1030 (BL 221).

**Ngày 20/3/2015**, HTX V ban hành Quyết định số 03/QĐ.HTX về việc thu hồi thông báo số 05/TB.HTX ngày 13/12/2013 của HTX. VTTB V (BL 213).

**Ngày 23/4/2015**, Sở Giao thông Vận tải Long An ban hành Công văn số 729/SGTVT-VT gửi HTX V về việc phúc đáp hướng dẫn thực hiện các quy định về tổ chức quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô có nội dung: *“Sở Giao thông Vận tải Long An cấp phù hiệu vận tải cho các phương tiện vận tải trên cơ sở phương án kinh doanh, phương án khai thác tuyến của HTX V. Do đó, việc không bố trí phương tiện tham gia khai thác trên tuyến, Ban Quản trị HTX có trách nhiệm thu hồi phù hiệu và nộp về Sở Giao thông vận tải”* (BL 220).

Căn cứ vào Công văn số 729/SGTVT-VT ngày 23/4/2015 của Sở Giao thông vận tải, ngày 02/5/2015, HTX V ban hành Quyết định số 04/QĐ.HTX về việc thu hồi phù hiệu tuyến cố định V – T và ngưng cấp lệnh vận chuyển cho xe

khách 62M-1030 có nội dung thu hồi phù hiệu tuyến cố định V – T ngưng cấp lệnh vận chuyển đối với xe 62M-1030 từ ngày 04/5/2015; bà Nguyễn Thị Đ chủ xe 62M-1030 – xã viên HTX có trách nhiệm nộp lại phù hiệu tuyến cố định V – T của xe 62M-1030 cho HTX V trước ngày 10/5/2015, để HTX nộp lại cho Sở Giao thông Vận tải tỉnh Long An (BL 220).

Sau khi thu hồi phù hiệu, HTX V không bố trí tuyến khác cho xe 62M-1030 của bà Đ. Xe 62M-1030 dừng hoạt động từ ngày 02/5/2015 đến nay chưa được bố trí hoạt động lại.

Không đồng ý với với Quyết định số 04/QĐ.HTX của HTX V và các công văn của Sở Giao thông Vận tải ông Lê Long H (chồng của bà Đ) đã khiếu nại đến các cơ quan chức năng yêu cầu hủy các Quyết định của HTX, hủy các công văn của Sở Giao thông Vận tải và yêu cầu bồi thường thiệt hại do xe khách biển kiểm soát 62M-1030 không được hoạt động.

Quá trình giải quyết khiếu nại kéo dài đến ngày 20/3/2019 Ủy ban nhân dân huyện V ban hành Kết luận thanh tra số 215/KL-UBND kết luận thanh tra về việc thực hiện pháp luật về HTX, việc thực hiện các quy định về kinh doanh, điều kiện kinh doanh của HTX dịch vụ vận tải thủy bộ V, huyện V, tỉnh Long An có nội dung kết luận: *“Ban quản trị HTX ban hành Quyết định thu hồi Quyết định số 04/QĐ.HTX ngày 02/5/2015 của HTX V về việc thu hồi phù hiệu tuyến cố định V – T đối với xe khách 62M-1030, lý do Quyết định này chưa đúng trình tự thủ tục, thẩm quyền theo quy định. Đồng thời, thông báo phương tiện ngưng hoạt động trên tuyến, thu hồi lại phù hiệu và tổ chức họp kiểm điểm trách nhiệm Ban giám đốc HTX trong việc ban hành Quyết định thu hồi phù hiệu chưa đúng trình tự thủ tục, thành phần theo quy định”* (BL 219).

**Ngày 05/4/2019**, HTX V ban hành Quyết định số 02/QĐ.HTX về việc thu hồi Quyết định số 04/QĐ.HTX ngày 02/5/2015 của Ban quản trị HTX V (BL 317).

**Ngày 26/7/2019**, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Long An ban hành Thông báo số 312/TB-UBND ngày 26/7/2019 thông báo kết luận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại buổi họp tiếp, đối thoại với ông Lê Long H khiếu nại các cơ quan chức năng thu hồi phù hiệu và không bố trí tuyến xe khách công cộng biển số 62M-1030 hoạt động có nội dung kết luận:

*“- Sở Giao thông Vận tải và Ủy ban nhân dân huyện V phải nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật liên quan đến hoạt động của HTX; thu hồi các văn bản trái pháp luật; chỉ đạo HTX tổ chức đại hội xã viên và cử người có trách nhiệm tham*

dự đại hội; Ủy ban nhân dân huyện V thực hiện kiểm tra theo ý kiến của Phó Chánh thanh tra tỉnh;

**- Sở Giao thông Vận tải và Ủy ban nhân dân huyện V có trách nhiệm làm việc với ông Lê Long H để thỏa thuận về hậu quả xảy ra trong việc ban hành các văn bản không đúng về thu hồi phù hiệu xe và đóng tuyến xe khách 62M-1030. Nếu không thỏa thuận được thì khởi kiện ra Tòa để giải quyết”.**

Sau khi nhận được Thông báo số 312/TB-UBND của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Long An, phía bà Đ, ông Long và Sở Giao thông Vận tải Long An, Ủy ban nhân dân huyện V không thỏa thuận được về việc bồi thường thiệt hại.

**Ngày 04/02/2020**, bà Đ có Đơn khởi kiện yêu cầu Sở Giao thông Vận tải Long An và HTX V có trách nhiệm liên đới bồi thường thiệt hại cho bà Đ số tiền tương ứng với thời gian xe biển số 62M-1030 không hoạt động từ ngày 02/5/2015 với tổng số tiền 826.594.000 đồng; yêu cầu Sở Giao thông Vận tải Long An, HTX V khôi phục lại tuyến cố định T - V cho xe khách biển số 62M-1030 (BL 05).

Xét thấy, tại Kết luận thanh tra số 215/KL-UBND ngày 20/3/2019 của Ủy ban nhân dân huyện V và Thông báo số 312/TB-UBND ngày 26/7/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Long An đã kết luận các Công văn của Sở Giao thông vận tải, Quyết định thu hồi phù hiệu của HTX V là trái quy định pháp luật, chưa giải quyết yêu cầu bồi thường thiệt hại của ông H, bà Đ, đồng thời ghi nhận nội dung *“Sở Giao thông Vận tải và Ủy ban nhân dân huyện V có trách nhiệm làm việc với ông Lê Long H để thỏa thuận về hậu quả xảy ra trong việc ban hành các văn bản không đúng về thu hồi phù hiệu xe và đóng tuyến xe khách 62M-1030, nếu không thỏa thuận được thì khởi kiện ra Tòa để giải quyết”*. Đây là Văn bản làm căn cứ yêu cầu bồi thường theo quy định tại khoản 5 Điều 3 Luật trách nhiệm bồi thường của Nhà nước năm 2017 quy định: *“5. Văn bản làm căn cứ yêu cầu bồi thường là văn bản đã có hiệu lực pháp luật do cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền ban hành theo trình tự, thủ tục pháp luật quy định, trong đó xác định rõ hành vi trái pháp luật của người thi hành công vụ hoặc là bản án, quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền trong hoạt động tố tụng hình sự xác định rõ người bị thiệt hại thuộc trường hợp được Nhà nước bồi thường”*.

Bà Đ khởi kiện Sở Giao thông Vận tải Long An liên đới với HTX V được giải quyết theo quy định của Luật trách nhiệm bồi thường của Nhà nước năm 2017, tại Điều 1 của Luật này quy định về phạm vi điều chỉnh: *“Luật này*

*quy định trách nhiệm bồi thường của Nhà nước đối với cá nhân, tổ chức bị thiệt hại do người thi hành công vụ gây ra trong hoạt động quản lý hành chính, tố tụng và thi hành án; thiệt hại được bồi thường; quyền, nghĩa vụ của cá nhân, tổ chức bị thiệt hại; cơ quan giải quyết bồi thường; thủ tục giải quyết yêu cầu bồi thường; phục hồi danh dự; kinh phí bồi thường; trách nhiệm hoàn trả; trách nhiệm của các cơ quan nhà nước trong công tác bồi thường nhà nước”.*

Theo quy định tại khoản 1 Điều 6 Luật trách nhiệm bồi thường của Nhà nước năm 2017 quy định thời hiệu yêu cầu bồi thường: “1. Thời hiệu yêu cầu bồi thường là **03 năm** kể từ ngày người có quyền yêu cầu bồi thường quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều 5 của Luật này nhận được văn bản làm căn cứ yêu cầu bồi thường, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 52 của Luật này và trường hợp yêu cầu phục hồi danh dự”.

Như vậy, thời hiệu yêu cầu bồi thường là 03 năm kể từ ngày bà Đ nhận được văn bản làm căn cứ yêu cầu bồi thường là Thông báo số 312/TB-UBND ngày 26/7/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Long An. Ngày 04/02/2020, bà Đ nộp đơn khởi kiện yêu cầu Sở Giao thông Vận tải Long An có nghĩa vụ liên đới với HTX V bồi thường thiệt hại do các quyết định hành chính trái pháp luật gây ra là còn trong thời hiệu khởi kiện.

Tòa án cấp sơ thẩm nhận định ông H thừa nhận ông H và bà Đ là vợ chồng hợp pháp, sống chung nhà, biết HTX V ban hành Quyết định số 03/QĐ.HTX ngày 20/3/2015 về việc thu hồi Thông báo số 05/TB-HTX ngày 13/12/2013 không cho xe ô tô mang biển số 62M-1030 thuộc quyền sở hữu của bà Đ chạy tuyến cố định V – T từ năm 2015; đồng thời tại Đơn khiếu nại lần 1 ngày 07/4/2015 của ông H cũng thể hiện vợ chồng ông H, bà Đ biết quyền lợi bị xâm phạm từ năm 2015. Từ đó xác định năm 2020 bà Đ khởi kiện là đã hết thời hiệu khởi kiện theo quy định tại Điều 588 Bộ luật dân sự năm 2015 là không đúng.

Từ các phân tích trên, việc Tòa án cấp sơ thẩm ban hành Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án với lý do hết thời hiệu khởi kiện là có vi phạm cả về tố tụng và nội dung. Do đó, có cơ sở chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An, hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án số 06/2022/QĐST-DS ngày 03/3/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An và chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân tỉnh Long An để tiếp tục giải quyết vụ án.

*Vì các lẽ nêu trên;*

*Căn cứ Điều 314 Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015;*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An. Hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 06/2022/QĐST-DS ngày 03/3/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

Chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân tỉnh Long An giải quyết lại vụ án theo thủ tục sơ thẩm.

**2.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định./.

## **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**

**Các Thẩm phán**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp**

**Chung Văn Kết**

**Phạm Công Mười**

**Vũ Đức Toàn**

### ***Nơi nhận:***

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại TP. Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND tỉnh Long An;
- Các đương sự;
- Cục THADS tỉnh Long An;
- Lưu: VP, Hồ sơ, ĐTM.

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**Vũ Đức Toàn**



